

Bản án số: 67/2024/HS-ST  
Ngày: 17-5-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Đình Tú.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Xuân Ty; ông Đỗ Mạnh Tường;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Ka Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố B (TP. B), tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2024/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Hoài U**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm: 1994; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKKTT và cư trú: Tổ M, phường L, TP. B, Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông: Đặng Thanh H và bà: Phạm Thị T; vợ: Đỗ Thị H, sinh năm 1983 và có 01 người con sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 22/09/2016 bị Công an TP. B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi Gây rối cản trở hoạt động bình thường của cơ quan tổ chức, đã thực hiện xong việc nộp phạt vào ngày 23/09/2016.

+ Ngày 09/07/2018 bị Công an phường L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, đã thực hiện xong việc nộp phạt vào ngày 08/7/2019.

Bị tạm giữ từ ngày 27/12/2023 đến ngày 30/12/2023, hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/12/2023 cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: **Mã Ngọc D**; tên gọi khác: H; giới tính: Nam; sinh năm: 1999; tại: Bình Thuận; nơi ĐKKTT: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Tổ X, phường L, TP. B, Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Chăm; tôn giáo: Bà Ni; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Mã Kh và bà: Mã Thị Kim D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28/12/2023 đến ngày 30/12/2023, hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/12/2023 cho

đến nay, có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Công ty TNHH một thành viên cho thuê tài chính Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín; địa chỉ trụ sở: Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà số 278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Chí Tr – Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Thiết kế Thi công Xây dựng M; địa chỉ trụ sở: Số Y đường V, Phường X, TP. B, Lâm Đồng. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T – Giám đốc, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Anh Hà Văn Tr, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn M, xã L, huyện B, Lâm Đồng, có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1970; địa chỉ Tổ N, phường L, TP. B, Lâm Đồng, vắng mặt;

2. Bà Bùi Thị H, sinh năm 1950; địa chỉ: Số K đường T, phường L, TP. B, Lâm Đồng, vắng mặt;

3. Anh Đặng Tr, sinh năm 2001; địa chỉ: Số H đường T, phường L, TP. B, Lâm Đồng, mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 13 giờ ngày 27/12/2023, Đặng Hoài U cùng Mã Ngọc D (Người làm thuê cho U) đến nhà anh Nguyễn Đăng Tiến Đ ở thôn X, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng nhập. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, U điều khiển xe ô tô bán tải biển số 49C-314.27 (Xe của vợ chồng do vợ U đứng tên chủ sở hữu) chở D đi từ nhà Đ để về nhà U ở hẻm M đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Khi U đang điều khiển xe ô tô đi trên đường T, phường L (Đoạn cách cầu Đại Bình khoảng 500 mét) thì xảy ra va quệt với 01 xe ô tô tải ben đi ngược chiều. Sau khi va quệt thì U điều khiển xe đi thêm một đoạn thì dừng lại rồi đánh lái xe ô tô để quay đầu đuổi theo xe ô tô tải ben trên để bắt tài xe dừng lại nói chuyện. Khi U đang đánh lái xe ngang đường để quay đầu xe thì có một xe ô tô tải ben khác BS: 49C-285.16 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thiết kế Thi công Xây dựng M do anh Nguyễn Duy T điều khiển đi hướng từ TP. B vào xã L, huyện B đi ngang đầu xe ô tô của U và dừng lại. U mở cửa xe bước xuống đường đi lại gần chỗ đầu xe ô tô tải ben do anh T điều khiển, đứng dưới chửi và gọi anh T xuống với mục đích để đánh nhưng anh T không xuống. D thấy vậy cũng xuống xe và đi lại gần chỗ U, D cũng thách thức anh T xuống đánh nhau nhưng anh T vẫn đóng cửa cabin và ngồi trên xe không xuống. Khi thấy anh T không xuống thì U đi sang chỗ lề đường ở phía sau đuôi xe ô tô của U nhặt lấy 02 khúc cây gỗ. U cầm 02 khúc cây gỗ này đưa cho D cầm 01 khúc và U cầm 01 khúc đi lại chỗ chiếc xe ô tô tải của anh T để đe dọa, thách thức anh T xuống xe. Thấy anh T vẫn không xuống thì U và D kéo cửa xe nhưng cửa xe bị khóa không mở được. Sau đó, U quăng khúc cây đang cầm vào lề đường, lên xe ô tô lái xe vòng ra đầu chặn xiên ngang đường, chặn phía trước đầu xe ô tô tải ben. Tiếp đó, U bước xuống xe nhặt khúc cây gỗ lúc đầu rồi đi lại thách thức anh T bước xuống nhưng anh T vẫn không xuống. U và D cầm khúc cây gỗ đập nhiều cái vào kính

chấn gió bên trái (Bên tài) của xe ô tô tải ben nêu trên và chửi bới anh T. U và D đứng chửi bới, thách thức lái xe khoảng 15 phút thì có một xe ô tô BS: 49A-528.04 màu đỏ do anh Hà Văn Tr điều khiển đi hướng từ xã L, huyện B đi ra thành phố B đến gần chỗ U. U đang đứng giữa đường anh Tr không đi qua được nên đã bấm còi xe để xin đi. Thấy vậy thì U đi lại dùng tay phải đập vào nắp capo của chiếc xe này và đâm vào mặt anh Tr 03 cái nhưng chỉ 01 cái trúng vào gò má. Lúc này, những lái xe khác của công ty M chỗ anh T làm việc đến can ngăn thì anh T mới bước xuống xe. Khi anh T vừa bước xuống xe thì bị U cầm khúc cây gỗ đuổi theo. Lúc này, có 3 đồng chí Công an phường L đến giải quyết thì U và D tiếp tục chửi bới, thách thức các đồng chí công an và không chấp hành yêu cầu của lực lượng công an mà bỏ đi về. Khi về nhà thì U lái xe ô tô biển số 49C-314.27 đến khu Công nghiệp L dừng ở đó để tránh né lực lượng Công an đến nhà tìm. Khi được vợ U thông báo là có Công an đến triệu tập mời về trụ sở làm việc thì U mới lên trình diện và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại biên bản xem xét dấu vết thân thể của anh Hà Văn Tr ghi nhận: 01 vết thương kích thước 04 x 02cm nằm ở gò má bên trái, tình trạng sưng, vùng da đỏ xầm hơn các vùng da khác. Tuy nhiên, vào ngày 23/02/2024 anh Hà Văn Tr đã có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu đề nghị gì.

Ngày 28/12/2023, Tổ dân phố 22 và Chủ tịch UBND phường L đã có văn bản kiến nghị đề nghị xử lý các đối tượng có hành vi gây rối trật tự công cộng xảy ra ngày 27/12/2023 tại địa chỉ 336 đường T, phường L, TP. B.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 01 ngày 02/01/2024 của Hội đồng định giá thành phố B kết luận: Phần giá trị thiệt hại tại thời điểm ngày 27/12/2023 của xe ô tô BS: 49A-528.04 là 1.221.000 đồng; Phần giá trị thiệt hại tại thời điểm ngày 27/12/2023 của xe ô tô BS: 49C-285.16 là 585.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 1.806.000 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT- Công an Tp.B đã tạm giữ và trả lại 01 xe ô tô bán tải màu trắng, nhãn hiệu Ford Ranger, BS: 49C-314.72; 01 giấy chứng nhận kiểm định, số máy: P02SRNR29755, biển số đăng ký: 49C-314.27; 01 bản Giấy biên nhận thể chấp cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Đỗ Thị H; 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 790221020216 cho Đặng Hoài U. Hiện Cơ quan CSĐT Công an TP. B đang tạm giữ 01 USB nhãn hiệu Kingston, dung lượng 4G chứa 01 đoạn video clip dài 35 phút 47 giây ghi nhận diễn biến sự việc xảy ra trước nhà 360 đường T, phường L, TP. B vào ngày 27/12/2023; 01 USB nhãn hiệu Kingston, dung lượng 4G chứa 01 đoạn video clip dài 00 phút 34 giây ghi nhận diễn biến sự việc xảy ra trước nhà K đường T, phường L, TP. B vào ngày 27/12/2023 (kèm hồ sơ vụ án); 02 đoạn cây cà phê hình trụ tròn, dài khoảng 01 m, đường kính khoảng 04cm các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy.

Về dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, Đặng Hoài U đã bồi thường cho anh Hà Văn Tr số tiền 5.500.000 đồng để khắc phục hậu quả. Sau khi nhận được số tiền bồi thường trên, anh Tr không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự và cam kết không thắc mắc khiếu nại gì về sau. Đối với thiệt hại của chiếc xe ô tô BS: 49C-285.16 là tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thiết kế Thi công Xây dựng M không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng

đã nêu, không có thắc mắc khiếu nại đối với nội dung bản cáo trạng.

Bản Cáo trạng số 54/CT-VKSBL ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Đặng Hoài U và Mã Ngọc D về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Hoài U và bị cáo Mã Ngọc D mỗi bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã xử lý nên không đề cập. Phần dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét. Buộc các bị cáo U và D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định tội: Vào 16 giờ 13 phút ngày 27/12/2023 tại đường T, phường L, TP. B là khu vực đông dân cư, đang giờ công nhân tan tầm, Đặng Hoài U cùng Mã Ngọc D đã có hành vi chặn xe, la hét, chửi bới, dùng gậy cà phê (Là hung khí nguy hiểm) đập nhiều cái vào xe ô tô BS: 49C-285.16 do anh Nguyễn Duy T điều khiển đang lưu thông trên đường gây thiệt hại về tài sản trị giá 585.000 đồng. Đồng thời, Đặng Hoài U còn có hành vi chặn xe và dùng tay đập vào nắp capo của xe ô tô BS: 49A-528.04 do anh Hà Văn Tr điều khiển đang lưu thông trên đường gây thiệt hại về tài sản trị giá 1.221.000 đồng và chửi bới, xúc phạm cán bộ công an phường L. Đối chiếu lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của các bị cáo U và D đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự chung, vi phạm nếp sống văn minh, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường ở những nơi công cộng, gây ảnh hưởng

xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, vì vậy, cần áp dụng cho các bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo U không có tiền án, tiền sự, ngày 23/09/2016 và ngày 08/7/2019 đã chấp hành xong việc nộp phạt theo quyết định xử phạt hành chính, tính đến ngày phạm tội lần này đã quá 06 tháng; ông ngoại bị cáo là người có công với Cách mạng được thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo D có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; các bị cáo bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi liên quan và được người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt, nên được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xét không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình quản lý, giáo dục một thời gian là phù hợp. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành, tuy nhiên bị cáo U có vai trò tích cực hơn nên cần áp dụng hình phạt đối với U cao hơn D.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 USB nhãn hiệu Kingston, dung lượng 4G chứa 01 đoạn video clip dài 35 phút 47 giây ghi nhận diễn biến sự việc xảy ra trước nhà K đường T, phường L, TP. B vào ngày 27/12/2023; 01 USB nhãn hiệu Kingston, dung lượng 4G chứa 01 đoạn video clip dài 00 phút 34 giây ghi nhận diễn biến sự việc xảy ra trước nhà K đường T, phường L, TP. B vào ngày 27/12/2023 là chứng cứ kèm hồ sơ vụ án nên không đề cập xử lý.

[6] Phần dân sự: Người có quyền lợi liên quan không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Đối với hành vi làm hư hỏng tài sản là 02 chiếc xe ô tô của Đặng Hoài U và Mã Ngọc D, do giá trị tài sản bị thiệt hại là 1.806.000 đồng chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Mặt khác, Đặng Hoài U và Mã Ngọc D chưa có tiền án, tiền sự về hành vi này nên Cơ quan CSĐT Công an TP. B không truy cứu trách nhiệm hình sự và xử phạt vi phạm hành chính đối với Đặng Hoài U và Mã Ngọc D về hành vi này là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với hành vi dùng tay đâm vào mặt anh Hà Văn Tr của Đặng Hoài U, anh Tr đã từ chối giám định thương tích, không xác định được hậu quả do hành vi của U gây ra nên Cơ quan CSĐT Công an TP. B không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đặng Hoài U về hành vi này là có căn cứ và đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Tuyên bố các bị cáo **Đặng Hoài U** và **Mã Ngọc D** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo **Đặng Hoài U** 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án (Ngày

17/5/2024).

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo **Mã Ngọc D** 02 (Hai) năm, 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án (Ngày 17/5/2024).

Giao các bị cáo Đặng Hoài U và Mã Ngọc D cho Ủy ban nhân dân phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2/ Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo, riêng người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP Bà;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Đình Tú**

